

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1556/QĐ-TTg**

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp
nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ” với các nội dung chủ yếu sau:

**I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU TRỢ GIÚP PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ
TRỢ ĐẾN NĂM 2020**

1. Quan điểm phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ:

a) Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên cơ sở thu hút tối đa các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế, đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài.

b) Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ để tham gia vào mạng lưới sản xuất của các tập đoàn đa quốc gia.

c) Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên cơ sở phát huy tối đa nguồn nhân lực và các nguồn lực trong nước.

d) Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ để tăng khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp trước sức ép hội nhập.

2. Định hướng trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đến năm 2020:

a) Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ dựa trên các khu vực tập trung của doanh nghiệp nhỏ và vừa về công nghiệp hỗ trợ ở một số địa phương.

b) Phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên cơ sở triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách liên quan đến phát triển công nghiệp hỗ trợ.

3. Mục tiêu phát triển:

Đến năm 2020, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cần đạt được một số mục tiêu như sau:

- Đẩy nhanh phát triển số lượng và nâng cao năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, đảm bảo doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ có thể cung ứng được khoảng 50% nhu cầu nội địa hoá ở các lĩnh vực khác nhau của các ngành công nghiệp chế tạo;

- Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đạt khoảng 2.000 doanh nghiệp.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp liên quan đến chính sách, thể chế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công nghiệp hỗ trợ:

a) Xây dựng chính sách cho các khu vực tập trung của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công nghiệp hỗ trợ: Ban hành khung chính sách với quy định về tiêu chuẩn và ưu đãi cho các Khu công nghiệp hỗ trợ, Khu công nghiệp chuyên sâu.

b) Thể chế hoá các ngành công nghiệp hỗ trợ: Đưa toàn bộ các lĩnh vực hoạt động về công nghiệp hỗ trợ vào phân ngành kinh tế kỹ thuật theo các cấp, ngành đăng ký kinh doanh, Hải quan, Thuế, phân loại thống kê của Tổng cục thống kê.

c) Xây dựng hệ thống chất lượng liên quan đến linh phụ kiện: Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn riêng của Việt Nam để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên cơ sở xem xét đến các tiêu chuẩn quy định quốc tế cũng như các tiêu chuẩn sẵn có của các tập đoàn đa quốc gia đang có mặt trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

d) Nhóm giải pháp liên quan đến ưu đãi khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ: Tập trung thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ theo Quyết định

số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ; Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển và các văn bản pháp luật liên quan trong đó đặc biệt quan tâm đến việc ưu đãi, khuyến khích các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ do các doanh nghiệp nhỏ và vừa là chủ đầu tư.

đ) Giải pháp về tài chính: Giao Ngân hàng Phát triển Việt Nam xem xét xây dựng các quy định riêng về điều kiện vay vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

2. Nhóm giải pháp hỗ trợ thông qua các chương trình dự án trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ:

- Chương trình phổ biến công nghệ kỹ thuật sản xuất công nghiệp hỗ trợ dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Chương trình trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa trở thành nhà cung ứng cho các tập đoàn đa quốc gia trong lĩnh vực chế tạo ở Việt Nam;

- Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng các hệ thống quản lý trong sản xuất;

- Chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ;

- Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin về công nghiệp hỗ trợ.

(Chi tiết các chương trình theo Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương: Chủ trì triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa về công nghiệp hỗ trợ.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì xây dựng khung chính sách dành cho các khu vực tập trung sản xuất công nghiệp hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ: Bố trí nguồn ngân sách từ Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia và Chương trình nâng suất chất lượng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Bố trí nguồn ngân sách từ nguồn trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; dành cho thực hiện đề án này.

4. Các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ căn cứ vào nhiệm vụ của Đề án xây dựng dự toán kinh phí hàng năm gửi Bộ Tài chính thẩm định để triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

6. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam có trách nhiệm khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung của Quyết định này

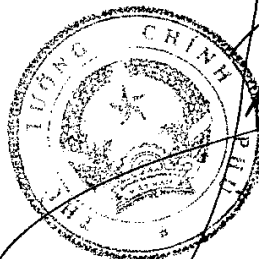
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Liên minh các HTX Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trọ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu Văn thư, ĐMDN (3b).KN.MPD

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải



Phụ lục
MỘT SỐ NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHỤC VỤ TRIỂN KHAI
ĐỀ ÁN: “TRỢ GIÚP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1556/QĐ-TTg
ngày 17 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

I. CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT DỰ KIẾN ĐƯỢC XÂY DỰNG VÀ
ĐIỀU CHỈNH NHẪM HOÀN THIỆN KHUNG PHÁP LÝ CHUNG VỀ PHÁT
TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VỀ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Tên của văn bản pháp luật dự kiến điều chỉnh	Mục tiêu của cải cách; nội dung sửa đổi, bổ sung, giải quyết khó khăn nào của doanh nghiệp	Cơ quan chủ trì, thời gian thực hiện dự kiến
1. Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2011 về phát triển một số ngành Công nghiệp hỗ trợ	Cập nhật, bổ sung theo các yêu cầu của tình hình thực tế khi triển khai thực hiện	Bộ Công Thương; Văn phòng Chính phủ
2. Quyết định 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục sản phẩm Công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển	Cập nhật, bổ sung theo các yêu cầu của tình hình thực tế khi triển khai thực hiện	Bộ Công Thương; Văn phòng Chính phủ

II. CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, KHUYẾN KHÍCH VÀ HỖ TRỢ DOANH
NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

Tên của chính sách, cơ chế ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Mục tiêu của chính sách, cơ chế đề xuất nhằm giải quyết khó khăn nào của doanh nghiệp; nội dung chủ yếu của giải pháp chính sách	Cơ quan chủ trì, thời gian thực hiện dự kiến
1. Khung chính sách và ưu đãi dành cho các khu vực tập trung sản xuất công nghiệp hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên sâu)	Các mức ưu đãi về thuế, tiền thuê đất	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng Chính phủ
2. Các quy định riêng về điều kiện vay vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công nghiệp hỗ trợ	Tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn vay	Ngân hàng Phát triển Việt Nam

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỢ GIÚP DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

1. Chương trình phổ biến công nghệ kỹ thuật sản xuất công nghiệp hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa		
a	Giới thiệu	Hệ thống doanh nghiệp Việt Nam trong nhiều năm vẫn giữ thói quen và quan điểm sản xuất trọn gói. Đây là chương trình làm quen và giới thiệu về một số quy trình công nghệ và yêu cầu kỹ thuật về sản xuất công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam.
b	Mục tiêu	Kêu gọi lực lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất quan tâm và có các hiểu biết nhất định về công nghệ kỹ thuật để có thể tham gia vào công nghiệp hỗ trợ. Số lượng doanh nghiệp được tiếp cận: Khoảng 2.000 doanh nghiệp
c	Đối tượng	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa khá mạnh trong lĩnh vực cơ khí, điện - điện tử, nhựa - cao su...
d	Hoạt động chính	- Phổ biến nhận thức về sản xuất công nghiệp hỗ trợ - Đào tạo các kiến thức liên quan đến quy trình sản xuất công nghiệp hỗ trợ, cơ chế hợp đồng, cách tiếp cận khách hàng, tiêu chuẩn hàng hoá công nghiệp hỗ trợ - Giới thiệu và phổ biến về một số quy trình công nghệ và yêu cầu kỹ thuật về sản xuất công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam - Toạ đàm với các nhà lắp ráp, các nhà cung ứng đã sản xuất công nghiệp hỗ trợ
đ	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Bộ Công Thương; Bộ Khoa học và Công nghệ
e	Thời gian	Hàng năm, từ 2013 - 2020. Mỗi năm 3 khoá đào tạo, mỗi khoá kéo dài 1 tuần
g	Ngân sách dự kiến	10 tỉ VND
h	Nguồn ngân sách	Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ
2. Chương trình trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa trở thành nhà cung ứng cho các tập đoàn đa quốc gia trong lĩnh vực chế tạo ở Việt Nam		
a	Giới thiệu	Việc trở thành nhà cung ứng, tham gia vào mạng lưới sản xuất của các tập đoàn đa quốc gia là quá trình rất gian nan của doanh nghiệp nhỏ và vừa, đòi hỏi đáp ứng nhiều tiêu chuẩn của người mua. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa đủ mạnh rất khó thực hiện được.
b	Mục tiêu	- Tạo ra các liên kết hiệu quả giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tập đoàn lớn - 300 doanh nghiệp tham gia vào chương trình, 100 doanh nghiệp trở thành nhà cung ứng

c	Đối tượng	Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực sản xuất, đã đạt được trình độ và quy mô nhất định.
d	Hoạt động chính	- Đánh giá năng lực doanh nghiệp nhỏ và vừa - Tạo kết nối với khách hàng là các tập đoàn đa quốc gia hoặc các nhà cung ứng ở các lớp trên - Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng các tiêu chuẩn đặt ra - Các tư vấn khác
đ	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Bộ Công Thương; Bộ Kế hoạch và Đầu tư
e	Thời gian	2013 - 2020
g	Ngân sách dự kiến	50 tỉ VND
h	Nguồn ngân sách	- Ngân sách trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Hỗ trợ của các tập đoàn đa quốc gia
3. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng các hệ thống quản lý trong sản xuất		
a	Giới thiệu	Việc áp dụng các hệ thống quản lý trong sản xuất, quản trị ... là một đặc thù tiêu chuẩn của sản xuất Công nghiệp hỗ trợ, một trong các tiêu chí để trở thành nhà cung cấp của các tập đoàn lớn. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa rất khó thực hiện các quy trình này tại doanh nghiệp của mình nếu không có sự trợ giúp của các chuyên gia bên ngoài.
b	Mục tiêu	Hỗ trợ, tư vấn doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực liên quan đến sản xuất Công nghiệp hỗ trợ thực hiện một số hệ thống quản lý trong sản xuất 200 doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thực hiện thành công
c	Đối tượng	Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực sản xuất, đã đạt được trình độ và quy mô nhất định.
d	Hoạt động chính	- Đánh giá sơ lược doanh nghiệp nhỏ và vừa - Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện một số hệ thống quản lý trong sản xuất; các tư vấn khác - Tổ chức đánh giá công nhận chất lượng
đ	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Bộ Công Thương; Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng công nhận chất lượng)
e	Thời gian	2013 - 2020
g	Ngân sách dự kiến	50 tỉ VND
h	Nguồn ngân sách	- Chương trình nâng suất chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ
4. Chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ		
a	Giới thiệu	Nhân lực trong sản xuất công nghiệp hỗ trợ là một trong các vấn đề khó khăn nhất của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đây là nguồn công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, tiếp cận với hệ thống máy móc công nghệ mới hiện đại, ý thức sản xuất công nghiệp cao.

b	Mục tiêu	Xây dựng nguồn nhân lực kỹ thuật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ Đào tạo 50.000 công nhân kỹ thuật chất lượng cao cho công nghiệp hỗ trợ
c	Đối tượng	Các trường cao đẳng, dạy nghề của Bộ Công Thương
d	Hoạt động chính	- Hỗ trợ kinh phí hàng năm để đào tạo 50.000 công nhân kỹ thuật chất lượng cao cho công nghiệp hỗ trợ - Xây dựng chương trình đào tạo chất lượng cao cho công nghiệp hỗ trợ tại một số trường - Xây dựng liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp có nhu cầu về nhân lực kỹ thuật trong khu vực
đ	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Bộ Công Thương; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
e	Thời gian	2013 - 2015; 2016 - 2020
g	Ngân sách dự kiến	50 tỉ VND
h	Nguồn ngân sách	- Sử dụng nguồn vốn vay ODA - Hỗ trợ của các tập đoàn đa quốc gia
5. Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin về công nghiệp hỗ trợ		
a	Giới thiệu	Thông tin về năng lực nội địa trong sản xuất công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam là cản trở rất lớn để các nhà lắp ráp có thể tìm kiếm khả năng nội địa hóa. Việc nắm vững thông tin về nhu cầu và năng lực các ngành công nghiệp hỗ trợ, hỗ trợ hoạch định chính sách cho phát triển công nghiệp hỗ trợ cũng như doanh nghiệp nhỏ và vừa
b	Mục tiêu	Xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin về doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ Cập nhật liên tục hàng năm đến năm 2020
c	Đối tượng	Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp hỗ trợ, bao gồm cả nhà cung cấp (chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa) và nhà lắp ráp
d	Hoạt động chính	- Kinh phí khảo sát doanh nghiệp và xây dựng cơ sở dữ liệu ban đầu - Kinh phí thiết lập và duy trì website hàng năm - Kinh phí cập nhật thông tin hàng năm
đ	Đơn vị chủ trì và phối hợp	Bộ Công Thương; Bộ Khoa học và Công nghệ;
e	Thời gian	2013 - 2015; 2016 - 2020
g	Ngân sách dự kiến	20 tỉ VND
h	Nguồn ngân sách	Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ